

Trường Chính sách công và Quản lý Fulbright
Niên khóa 2017-2018
Học kỳ Xuân 2018

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

KINH TẾ HỌC KHU VỰC CÔNG
(4 tín chỉ)

Nhóm giảng dạy

Giảng viên:	Huỳnh Thế Du	du.huynh@fuv.edu.vn
	Đỗ Thiên Anh Tuấn	tuán.do@fuv.edu.vn
Trợ giảng:	Thạch Phước Hùng	phuochung105@gmail.com

Giờ trực văn phòng

	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
Huỳnh Thế Du	15:30-17:00		15:30-17:00		
Đỗ Thiên Anh Tuấn		15:30-17:00		15:30-17:00	
Thạch Phước Hùng	16:30-18:00		16:30-18:00		

Nếu giờ trực văn phòng chính thức không thuận lợi thì học viên có thể chủ động hẹn gặp giảng viên vào thời gian khác thuận tiện cho cả đôi bên.

Mục tiêu môn học

Môn học xem xét vai trò và các lựa chọn của chính phủ cũng như chính quyền địa phương trong nền kinh tế nhìn ở phương diện huy động và phân bổ nguồn lực của các cấp chính quyền; phân tích những mục tiêu và những tình huống đánh đổi giữa hiệu quả kinh tế và công bằng xã hội, phân tích nguyên lý đưa ra sự lựa chọn và quyết định. Môn học cũng cung cấp cho học viên các công cụ và khuôn khổ phân tích, đánh giá các chương trình đầu tư và chi tiêu ngân sách của chính phủ.

Cụ thể sau khi kết thúc môn học, học viên được kỳ vọng có được khả năng:

- Hiểu vai trò của khu vực công trong mối quan hệ với thị trường;
- Hiểu rõ các chính sách thu, chi ngân sách và phân cấp ngân sách giữa các cấp chính quyền
- Phân tích, đánh giá các phương diện của chính sách tài khóa;
- Tham gia thảo luận và đánh giá chương trình cải cách tài chính công của Chính phủ;
- Áp dụng các nguyên lý tài chính công vào bối cảnh chính sách và thực tiễn của Việt Nam

Nội dung môn học

Với mục tiêu đó, nội dung của môn học được thiết kế như sau: Phần đầu tiên giới thiệu cơ sở cho sự can thiệp của Nhà nước vào nền kinh tế, bao gồm cơ sở can thiệp, vai trò và quy mô của khu vực công, những đánh đổi giữa hiệu quả và công bằng, khía cạnh kinh tế chính trị của khu vực công, tìm hiểu lý thuyết lựa chọn công, từ thất bại nhà nước đến thất bại thị trường. Phần thứ hai trình bày vấn đề huy động nguồn lực của chính phủ, phân tích khía cạnh thuế khóa; các lý thuyết về thuế, vấn đề phân bổ gánh nặng thuế giữa các bên có liên quan, khía cạnh hiệu quả kinh tế và lý thuyết thuế tối ưu, vấn đề khuyến khích, ưu đãi và

cưỡng chế thuế, vấn đề trợ ngại trong cải cách thuế. Phần thứ ba phân tích khía cạnh chi tiêu ngân sách bao gồm các chính sách chi tiêu và đầu tư công; các chính sách xã hội của chính phủ như giáo dục, y tế, các chính sách bảo trợ xã hội của chính phủ; sự tham gia của tư nhân trong cung cấp hàng hóa, dịch vụ công; mô hình đối tác công tư (PPP); phân tích cân bằng tài khóa và quản lý nợ công; tìm hiểu khung phân tích và khuôn khổ đánh giá hiệu quả chính sách chi tiêu công của chính phủ. Phần thứ tư trình bày mối quan hệ ngân sách giữa các cấp chính quyền, bao gồm việc tìm hiểu quá trình phân cấp ngân sách và chuyển giao nguồn lực và trợ cấp chéo ngân sách giữa các địa phương; phân tích cấu trúc thu – chi ngân sách của địa phương, vấn đề huy động nguồn lực của địa phương; phân tích nhu cầu và khả năng hợp tác vùng trong cung cấp hàng hóa, dịch vụ công.

Đề cương môn học

I. Sự can thiệp của khu vực công

1. Cơ sở can thiệp, vai trò và quy mô của khu vực công
2. Đánh đổi giữa hiệu quả và công bằng
3. Kinh tế chính trị học của khu vực công và lý thuyết lựa chọn công
4. Chu kỳ tuyệt vọng: Từ thất bại thị trường đến thất bại nhà nước

II. Huy động ngân sách và thuế khóa

1. Các nguồn thu của chính phủ
2. Kinh tế học về thuế
3. Phân bổ gánh nặng thuế
4. Hiệu quả kinh tế và lý thuyết thuế tối ưu
5. Khuyến khích ưu đãi và cưỡng chế thuế
6. Cải cách thuế

III. Phân bổ ngân sách và các vấn đề liên quan

1. Chi tiêu ngân sách và đầu tư công
2. Chính sách xã hội của chính phủ
3. Mô hình đối tác công tư (PPP)
4. Cân bằng tài khóa và quản lý nợ công
5. Khung phân tích và đánh giá chính sách chi tiêu công

IV. Phân công chức năng và quan hệ giữa các cấp chính quyền

1. Phân cấp ngân sách, chuyển giao nguồn lực và trợ cấp chéo giữa các địa phương
2. Thu và chi ngân sách địa phương
3. Huy động các nguồn tài trợ khác địa phương
4. Hợp tác vùng trong cung cấp hàng hóa và dịch vụ công

Yêu cầu môn học và cách đánh giá

- Học viên phải tham dự lớp học đều đặn, tích cực tham gia thảo luận trên lớp, và hoàn thành tất cả các bài tập của môn học. Học viên cần đọc tài liệu tham khảo trước khi đến lớp để có thể sẵn sàng tham gia thảo luận trên lớp.
- Sẽ có **hai bài tập** có thể phải sử dụng đến các bảng tính giống như Excel. Thời gian để hoàn thành là một tuần. Trong quá trình làm bài tập, học viên được khuyến khích làm việc theo nhóm, nhưng phải tự viết và nộp câu trả lời một cách độc lập.
- Sẽ có **sáu bài viết chính sách** dựa vào các nghiên cứu tình huống. Học viên không được tham khảo với người khác khi làm các bài viết này. Thông thường, học viên có khoảng thời gian một tuần để hoàn tất bài viết.

- Học viên sẽ có **hai bài thi**, bao gồm bài thi giữa kỳ và bài thi cuối kỳ. Đối với bài thi cuối kỳ, học viên có thể lựa chọn làm bài thi này hoặc viết một bài phân tích chính sách. Nếu lựa chọn viết bài phân tích chính sách, học viên sẽ lựa chọn chủ đề phù hợp với môn học và thực hiện dưới sự hướng dẫn của nhóm giảng viên. Quy định về chủ đề, nội dung và cấu trúc bài phân tích chính sách sẽ được hướng dẫn cụ thể.
- Học viên phải nộp bài tập và bài viết chính sách trước 8:20 sáng vào ngày nộp bài. Nhóm giảng dạy sẽ cố gắng trả bài tập đã chấm điểm cùng với bài giải gợi ý trong vòng một tuần kể từ ngày nộp bài. Nếu có câu hỏi gì về cách chấm điểm, học viên có thể hẹn gặp các thành viên của nhóm giảng viên.
- Các quy định về nộp bài, khiếu nại, đạo văn, gian lận trong làm bài, hay các trường hợp đặc biệt khác được quy định trong Sổ tay học viên.

Thành phần và cấu trúc điểm được tính như sau

Tham dự lớp và thảo luận	20%
Bài tập về nhà và bài viết chính sách	20%
Bài thi giữa kỳ	20%
Thi hoặc bài viết cuối kỳ	40%

Tài liệu đọc chính thức

1. Joseph E. Stiglitz & Jay K. Rosengard (2015), *Kinh tế học của khu vực công*, 4th ed., Norton & Co.
2. Jonathan Gruber (2011), *Tài chính công và chính sách công*, MIT Press
3. Alan Altshuler and David Luberoff (2003), *Các siêu dự án: Khoa học chính trị đang thay đổi về đầu tư công ở đô thị*. NXB Brookings Institution và Viện chính sách đất đai Lincoln.
4. Ngân hàng Thế giới (2011), *Cải cách thuế ở Việt Nam: Hướng tới một hệ thống hiệu quả và công bằng hơn*.

Ghi chú: Các bài đọc có dấu sao (*) là bài đọc bắt buộc

LỊCH GIẢNG CHI TIẾT

Phần I: Sự can thiệp của khu vực công

Buổi giảng #1 (26/2): Vai trò và quy mô của khu vực công

*Huỳnh Thế Du (2013), *Vai trò và bản chất của Nhà nước* (trích từ bài viết "Luận giải về Kinh tế Thị trường Định hướng XHCN ở Việt Nam")

*Joseph E. Stiglitz & Jay K. Rosengard (2015), Chương 1, 2, 3, 7.

PHÁT TÌNH HUỐNG #1: ĐƯỜNG HẦM LỚN

Buổi giảng #2 (28/2): Kinh tế chính trị học của khu vực công

*Huỳnh Thế Du và Đỗ Thiên Anh Tuấn (2014), *Đầu tư công và vấn đề "Ngân sách tôm hùm"*

*Joseph E. Stiglitz & Jay K. Rosengard (2015), Chương 9.

Alan Altshuler và David Luberoff (2003), Chương 3, 8.

Xuân Trung – Quang Thiện (2005), *Đổ than*, Trích đoạn trong *Đêm trước Đổi mới*, Báo Tuổi Trẻ (sẽ được phát trên lớp)

Buổi giảng #3 (05/3): Nghiên cứu tính huống #1: Đường hầm lớn

*Alan Altshuler và David Luberoff (2003), Chương 4.

NỘP TÌNH HUỐNG #1

PHÁT TÌNH HUỐNG #2: CANCUN, MÊ-HI-CÔ: TƯ NHÂN HÓA HỆ THỐNG NƯỚC VÀ NƯỚC THẢI

Buổi giảng #4 (07/3): Chu kỳ tuyệt vọng: Từ thất bại thị trường đến thất bại nhà nước

*Joseph E. Stiglitz & Jay K. Rosengard (2015), Chương 8.

Vũ Thành Tự Anh (2010), *DNNN không đủ năng lực đóng vai trò chủ đạo*, TBKTSG.

Buổi giảng #5 (09/3): Nghiên cứu tình huống #2: Cancun, Mê-hi-cô: Tư nhân hóa hệ thống nước

*Gustavo Merino-Jarez and Carolina Gutierrez de Taliercio (2000), *Cancún. Mexico: Tư nhân hóa hệ thống nước và nước thải ở Mê-hi-cô*, Nghiên cứu tình huống của HKS Số 1593.0 và 1593.1

NỘP TÌNH HUỐNG #2

Phần II: Kinh tế học về thuế khóa

Buổi giảng #6 (12/3): Các nguồn thu của chính phủ

*Joseph E. Stiglitz & Jay K. Rosengard (2015), Chương 28.

Ronald C. Fisher, "Định giá hàng hóa chính phủ: mức phí của người sử dụng," trong *Tài chính công Nhà nước và địa phương*, 2nd ed. (Chicago: Richard D. Irwin, 1996), tr. 177-201.

Janet Stotsky, "Cơ sở của Thuế thu nhập cá nhân" và "Lựa chọn đơn vị tính thuế" và John Norregaard, "Tính chất lũy tiến của hệ thống thuế thu nhập cá nhân" trong Parthasarathi Shome, ed., *Sổ tay chính sách thuế* (Washington, D.C.: International Monetary Fund, 1995), pp. 121-136.

PHÁT BÀI TẬP #1: KINH TẾ HỌC VỀ THUẾ 1

Buổi giảng #7 (14/3): Kinh tế học về thuế

*Joseph E. Stiglitz & Jay K. Rosengard (2015), Chương 17, 18, 19, 20.
Jonathan Gruber (2011), Chương 1.

Buổi giảng #8 (19/3): Phân bổ gánh nặng thuế

*Joseph E. Stiglitz & Jay K. Rosengard (2015), Chương 18.
Jonathan Gruber (2011), Chương 20, 21 & 22.

NỘP BÀI TẬP #1

PHÁT BÀI TẬP #2: KINH TẾ HỌC VỀ THUẾ 2

Buổi giảng #9 (21/3): Hiệu quả kinh tế và lý thuyết thuế tối ưu

*Joseph E. Stiglitz & Jay K. Rosengard (2015), Chương 19, 20.

Jay K. Rosengard, “Đẫn nhập” Chương 1 trong sách *Cải cách thuế tài sản tại các nước đang phát triển* (Boston: Kluwer Academic Publishers, 1998), trang 1-30.

PHÁT TÌNH HUỐNG #3: CẢI CÁCH THUẾ VAT Ở VIỆT NAM

Buổi giảng #10 (23/3): Khuyến khích, ưu đãi và cưỡng chế thuế

*Joseph E. Stiglitz & Jay K. Rosengard (2015), Chương 24.

*Đỗ Thiên Anh Tuấn (2014), “Chuyển giá trong các doanh nghiệp FDI Việt Nam.” – nghiên cứu tình huống.

*Ngân hàng Thế giới (2011), *Chương 2: Mức độ tuân thủ và nguyên nhân thất thoát nguồn thu: Khuôn khổ lý thuyết và đánh giá*

Buổi giảng #11 (26/3): Cải cách thuế

*Joseph E. Stiglitz & Jay K. Rosengard (2015), Chương 25.

*Jonathan Gruber (2011), Chương 25.

Ngân hàng Thế giới (2011). Chương 5: Cải cách thuế và phân bổ nguồn thu ở Việt Nam.

Vũ Thành Tụ Anh (2017), “Phản bác lập luận ‘tăng thuế VAT không ảnh hưởng đến người nghèo’”

Đỗ Thiên Anh Tuấn (2017), “Cải cách thuế: hãy đặt mình vào vị trí của người dân!”

NỘP BÀI TẬP #2

Buổi giảng #12 (28/3): Nghiên cứu tình huống #3: Cải cách thuế của Việt Nam

*Đỗ Thiên Anh Tuấn (2018): Cải cách thuế VAT ở Việt Nam

NỘP TÌNH HUỐNG #3

THỨ HAI (09/4): THI GIỮA KỲ

Phần III: Phân bổ ngân sách và các vấn đề liên quan**Buổi giảng #13 (16/4): Phân bổ ngân sách và đầu tư công**

*Vũ Thành Tự Anh (2012), Quản lý và phân cấp quản lý đầu tư công: Thực trạng ở Việt Nam và kinh nghiệm quốc tế.

*Đỗ Thiên Anh Tuấn (2016), “Đầu tư công và quản lý đầu tư công ở Việt Nam”, ghi chú bài giảng.

Vũ Tuấn Anh và Nguyễn Quang Thái (2011), Chương 1: “Tình hình đầu tư công 10 năm qua,” trong cuốn Đầu tư công, NXB Từ điển Bách khoa, tr. 13-101.

PHÁT TÌNH HUỐNG #4: PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG ĐÔ THỊ QUA TÀI TRỢ TỪ ĐẤT: CÁC TÌNH HUỐNG Ở TP.HCM

Buổi giảng #14 (18/4): Chính sách xã hội của chính phủ

*Joseph E. Stiglitz & Jay K. Rosengard (2015), Chương 13, 15, 16.

Ngân hàng Thế giới (2005), “Việt Nam: Quản lý chi tiêu công để giảm nghèo và tăng trưởng – Tổng quan về chi tiêu công và đánh giá ủy thác tổng hợp”, Tập 1: Các vấn đề liên ngành, “Tóm tắt chung”.

Buổi giảng #15 (23/4): Sự tham gia của khu vực tư nhân và mô hình đối tác công tư (PPP)

*Huỳnh Thế Du (2011), “Hợp tác PPP: Chiếc đũa thần?”, TBKTSG.

*Edward R. Yescombe (2007), Chương 1 & 2, trong quyển *Đối tác công - tư: Các nguyên lý chính sách và tài chính*, Elsevier Ltd.

Antonio Estache, Quan hệ hợp tác PPI so với bất hợp tác PPI ở các nước đang phát triển, Tài liệu nghiên cứu chính sách 3470 (Washington, D.C.: Ngân hàng Thế giới, tháng 1/2005).

Buổi giảng #16 (02/5): Nghiên cứu tình huống #4: Phát triển hạ tầng đô thị qua tài trợ từ đất: Các tình huống ở TP.HCM

*Huỳnh Thế Du (2018), Phát triển hạ tầng đô thị qua tài trợ từ đất: Các tình huống ở TP.HCM.

NỘP TÌNH HUỐNG #4

Buổi giảng #17 (04/5): Cân bằng tài khóa và quản lý nợ công

*Joseph E. Stiglitz & Jay K. Rosengard (2015), Chương 28.

*Đỗ Thiên Anh Tuấn và Nguyễn Xuân Thành (2017), Bất mạch nợ công Việt Nam.

Đỗ Thiên Anh Tuấn (2015), Các mô thức quản lý nợ công và vấn đề Việt Nam.

Đỗ Thiên Anh Tuấn (2013), Tương lai của nợ công Việt Nam: Xu thế và thách thức.

Buổi giảng #18 (07/5): Khung phân tích và đánh giá chính sách chi tiêu công

*Joseph E. Stiglitz & Jay K. Rosengard (2015), Chương 10, 11.

PHÁT TÌNH HUỐNG #5: ƯU TIÊU HIỆU QUẢ HAY CÔNG BẰNG TRONG PHÂN CẤP NGÂN SÁCH Ở VIỆT NAM?

Phần IV: Quan hệ ngân sách giữa các cấp chính quyền

Buổi giảng #19 (09/5): Phân cấp tài khóa, chuyển giao nguồn lực và trợ cấp chéo giữa các địa phương

*Joseph E. Stiglitz & Jay K. Rosengard (2015), Chương 26.

Anwar Shah (2004), “Phân cấp ngân sách ở các nền kinh tế đang phát triển và chuyển đổi: Tiến độ, khó khăn và triển vọng”, *Tài liệu nghiên cứu chính sách của Ngân hàng Thế giới* số 3282.

Buổi giảng #20 (14/5): Nghiên cứu tình huống #5: Phân cấp ngân sách ở Việt Nam: Công bằng hay hiệu quả

*Đỗ Thiên Anh Tuấn (2018): Nghiên cứu tình huống: Ưu tiên hiệu quả hay công bằng trong phân cấp ngân sách ở Việt Nam?

NỘP TÌNH HUỐNG #5

Buổi giảng #21 (16/5): Thu và chi ngân sách địa phương

*Joseph E. Stiglitz & Jay K. Rosengard (2015), Chương 27.

Richard M. Bird and Roy W. Bahl (2008), *Thuế cấp tỉnh ở những nước đang phát triển: con đường phía trước*, IIB Working Paper No. 16 (Toronto: Institute for International Business, Rotman School of Management, University of Toronto). <http://ssrn.com/abstract=1273753>

PHÁT TÌNH HUỐNG #6: TÀI TRỢ VẬN TẢI Ở PHILADELPHIA

Buổi giảng #22 (18/5): Huy động các nguồn tài trợ khác của địa phương

*Ronald C. Fisher (1996), *Vay mượn và nợ nần*, trong *Tài chính công Nhà nước và địa phương*, 2nd ed., tr. 235 – 267

Đỗ Thiên Anh Tuấn (2013), *Nợ và trái phiếu của chính quyền địa phương*.

Buổi giảng #23 (21/5): Hợp tác vùng trong cung cấp hàng hóa, dịch vụ công

*Huỳnh Thế Du (2016), *Hợp tác và liên kết vùng: Các nền tảng cơ bản*

John Parr, Joan Riehm, and Christiana McFarland (2006), *Hướng dẫn hợp tác chính quyền địa phương thành công ở khu vực châu Mỹ* (Washington, D.C.: National League of Cities).

https://www.lincolnst.edu/subcenters/regional-collaboration/pubs/RC_for_Local_Govts_2006.pdf

Buổi giảng #24 (23/5): Nghiên cứu tình huống #6: Tài trợ vận tải ở Philadelphia

*Mary Lovely, *Tài trợ vận tải ở Philadelphia, Tình huống của HKS Số C16-81-476*.

*Jose A. Gomez-Ibanez, Jay K. Rosengard, và Pamela Varley, *Quá trình tìm kiếm tài trợ vận tải công bền vững: Khủng hoảng ngân sách vốn 2013 của SEPTA's 2013*, Nghiên cứu tình huống HKS số C16-81-476.

<http://case.hks.harvard.edu/the-quest-for-sustainable-public-transit-funding-septas-2013-capital-budget-crisis/>

NỘP TÌNH HUỐNG #6

THỨ HAI (04/6): THI CUỐI KỲ/NỘP BÀI VIẾT CHÍNH SÁCH